TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2023/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1982.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: thôn Kinh Đào, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Khắc S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Khắc S thuận tình ly hôn.

2.2 về con chung: Anh chị đều trình bày có 02 con chung là cháu Nguyễn Khắc Duy P sinh 16/01/2008, cháu Nguyễn Thị H sinh ngày 20/4/2004. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh S đồng ý tiếp tục giao con chung là cháu Duy P cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh tự nguyện trợ cấp nuôi con chung cho chị C là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2023 cho đến khi các bên có yêu cầu mới về con chung và trợ cấp nuôi con chung. Còn con chung Nguyễn Thị H đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về Tài sản chung và công nợ chung vợ chồng anh và chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị C tự nguyện chịu án phí cả án phí ly hôn và án phí trợ cấp nuôi con chung tổng số tiền 300.000, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã theo biên lai thu số 0039320 ngày 18/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức;*
- *Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;*
- *UBND xã An Mỹ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng